



# QUICSEAL 104

Tên sản phẩm

## Màng Chống Thẩm Xi Măng Dẻo



### Mô tả sản phẩm

**Quicseal 104** là sản phẩm chống thấm gốc xi măng dẻo hai thành phần bao gồm nhựa tổng hợp và hỗn hợp xi măng được chọn lọc với các chất phụ gia cao cấp khác.

Khi được trộn, **Quicseal 104** trở thành hỗn hợp vừa mịn và dễ dàng thi công bằng cọ, ru lô hoặc các thiết bị phun phù hợp.

**Quicseal 104** có thể thi công trên bề mặt nền ẩm. Màng sau khi đóng rắn có các tính năng dẻo, bền và có độ bám dính tốt trên hầu hết bề mặt xi măng. Cấu trúc hóa học đồng nhất của nó tạo thành lớp màng thoáng khí cho phép bốc hơi nước và không thấm nước. **Quicseal 104** có khả năng phủ qua các vết nứt.

### Ứng dụng

- Chống thấm cho tường tầng hầm và hồ thang máy
- Chống thấm các bể chứa nước, hồ chứa, cống thải, rãnh thoát nước mưa, rãnh dẫn nước, những kết cấu chứa nước và giữ nước
- Chống thấm khu vực nhà bếp và nhà vệ sinh
- Chống thấm ban công, bồn hoa, mái nhà...
- Bảo vệ kết cấu bê tông trong môi trường biển
- Chống thấm hồ bơi và hồ chuyên dụng
- Chống thấm tường đầu hồi đúc sẵn
- Chống thấm cho mái bằng phẳng RC (ứng dụng lợp mái - chõng mí - giầu mí) và máng xối
- Chống thấm tường ngoài trước khi sơn hoàn thiện khác

### Ưu điểm

- Vật liệu đóng gói sẵn, dễ hòa trộn và thi công
- Chất lượng chống thấm tuyệt vời - chịu được áp suất thủy tĩnh cao
- Bám dính tốt với các vật liệu khác như: bê tông, tường gạch, gạch men, thạch cao, thép, kim loại mạ kẽm, đồng, PVC...
- Màng dẻo, khả năng lấp vết nứt chân tóc lên đến 2mm
- Chống môi trường sương giá và xâm thực muối
- Không chứa clorua hoặc muối ăn mòn khác gây ra bay hơi
- Không chứa chất độc hại - thích hợp để sử dụng trong việc chống thấm các bể chứa nước uống
- Có thể chịu được lưu thông nhẹ
- Có thể thi công trên nền ẩm
- Chống chịu thời tiết
- Kháng tảo và nấm mốc

## Chuẩn bị bề mặt thi công

Bề mặt thi công phải sạch, không dính vữa, bột xi măng, bụi hoặc dầu, mỡ, nấm mốc, chất bảo dưỡng hoặc các chất khác ảnh hưởng đến độ bám dính sản phẩm, dùng bàn chải dây hay máy đánh bóng hoặc các phương tiện khác để loại bỏ khỏi bề mặt bê tông. Đảm bảo đủ độ dốc cho nước thoát đi.

Bề mặt bê tông phải được trám phẳng. Bề mặt bê tông bị rỗ, bong tróc hoặc bị phá hủy phải được sửa chữa bằng hệ thống sửa chữa của **Quicseal**.

Cần sử dụng vữa trám trét các khu vực góc cạnh của cấu kiện cần chống thấm.

Quá trình thi công, màng chống thấm có thể thi công trên các bề mặt ẩm, nhưng không được để bề mặt thi công bị đọng nước.

Trong trường hợp màng bị phơi ra ngoài, thì nên củng cố bề mặt bằng QUICSEAL 113 PrimerC trước khi thi công màng chống thấm QUICSEAL 104

## Hướng dẫn cách hòa trộn

Cho phần A (dạng lỏng) vào trong thùng chứa sạch. Từ từ cho phần B (dạng bột) vào thùng chứa và sử dụng máy trộn với tốc độ thấp, trộn đều 2 thành phần đến khi không còn vón cục. Cho phép quá trình trộn ngừng trong 5 phút và trộn đều lại trước khi sử dụng.

## Thi công

Có thể sử dụng con lăn, bàn chải hoặc súng phun đối với các bề mặt ngang và dọc để thi công hỗn hợp này. Phải cẩn thận để đảm bảo không khí không bị lọt vào trong màng.

Quét lớp **Quicseal 104** thứ nhất chờ đến khi khô. Đồng thời đảm bảo các điểm và các góc được phủ bằng bàn chải một cách hợp lý. Để khô sau 2 giờ trước khi thi công lớp thứ 2.

Đối với điểm giao giữa bề mặt nằm ngang và thẳng đứng, khi sử dụng cọ hoặc rulô thi công cần lưu ý đảm bảo không nhốt bọt khí trong màng, đồng thời đảm bảo tất cả các mối nối, chân tường đều được phủ kín.

Quét lớp **Quicseal 104** thứ hai cho toàn bộ bề mặt chống thấm theo phương vuông góc với lớp thứ nhất, Để khô sau 4 - 5 giờ nên cán lớp vữa bảo vệ màng **Quicseal 104** càng sớm càng tốt. Tránh màng bị hư hỏng trong quá trình đóng rắn hay trong quá trình cán vữa bảo vệ.

Cho phép thời gian bảo dưỡng từ 12 đến 72 giờ trước khi ngâm thử nước.

## Đóng gói và định mức

**Quicseal 104** được đóng gói 12 kg/bộ và 36 kg/bộ

Định mức: 0,85 kg/m<sup>2</sup>/lớp

(Xấp xỉ 1,7 kg/m<sup>2</sup> áp dụng cho 2 lớp là phù hợp theo yêu cầu, và tùy thuộc vào điều kiện thi công).

Bề dày của lớp quét: 0,70 + 0,1 mm mỗi lớp.

<b>Thông số kỹ thuật</b>	
Loại sản phẩm	Xi măng biến đổi Polymer phức hợp
Thành phần trộn	Phần A: chất lỏng trắng / phần B: bột màu xám
Tỷ lệ trộn (chất lỏng : bột)	1: 1.4
Tỷ trọng hỗn hợp sau trộn	1550 kg/m <sup>3</sup>
Màu hỗn hợp	Xám
Thời gian sử dụng tại 35 °C	Khoảng 1 giờ
Thời gian khô	Khoảng 2 giờ tùy thuộc vào nhiệt độ và khả năng thấm của bề mặt
Khả năng kháng tia cực tím	Tốt
Độ cứng thang Shore A (ASTM D2240:1991)	> 60
Độ kéo căng (ASTM D412:1992)	> 1,7 N/mm <sup>2</sup>
Độ giãn dài (ASTM D412:1992)	> 230%
Độ bám dính (ASTM D4541:1985)	> 1,5 MPa
Tạo cầu vết nứt (ASTM C836:1989A)	2mm
Kiểm tra sự thấm nước (DIN 1048 Part 5: 1978)	1 bar (10m áp lực nước hay 1 kgf/cm <sup>2</sup> )
Thấm thấu hơi nước (ASTM E96:1993)	< 0,33 g/m <sup>2</sup> /ngày (ASTM E96 :1994)
Đặc tính đặc biệt (SS 345:1990) & (FED 141C:1986)	Kháng tảo và nấm mốc

### **Bảo quản**

Thời gian bảo quản **Quicseal 104** là 12 tháng khi chưa mở nắp trong điều kiện thoáng mát và khô ráo.

### **Sức khỏe và an toàn**

Nên đeo găng tay và kính bảo hộ, khi bị bắn vào da hoặc mắt phải rửa bằng nước sạch, trong trường hợp kích thích kéo dài, phải đến ngay cơ sở y tế. Bột sản phẩm cần được xử lý để giảm thiểu sự hình thành bụi. Cần dùng đồ bảo hộ, mặt nạ nếu quá nhiều bụi.

### **Lưu ý quan trọng**

Các thông tin đưa ra trong tài liệu này đáng tin cậy và được dựa trên dữ liệu kỹ thuật của QUICSEAL. Thông tin này chỉ dành cho người có kỹ năng kỹ thuật và họ tự làm và tự chịu rủi ro. Thông tin sản phẩm trong tài liệu kỹ thuật này phù hợp với các khuyến nghị chi tiết tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho việc áp dụng sản phẩm theo ngày công bố tài liệu. QUICSEAL không chịu trách nhiệm với bất kỳ sai sót nào do tay nghề, kỹ thuật, kiến trúc của bất kỳ dự án nào. Để đảm bảo rằng bạn đang sử dụng các thông tin mới nhất và đầy đủ nhất hãy liên hệ với QUICSEAL.

Tham chiếu số QS 104/160614

**QUICSEAL CONSTRUCTION CHEMICALS PTE LTD**

**QUICSEAL – sự lựa chọn của chuyên gia về chất lượng các sản phẩm và hệ thống cho công trình xây dựng**